

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HS - ST
Ngày 29/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tác

2. Ông Nông Văn Điền

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Khuyến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Xuân Trù và ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST- HS ngày 15/8/2024 đối với bị cáo:

TÔ THANH NGH (tên gọi khác không); sinh ngày 08/4/1979 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Công Kh và bà Nguyễn Thị Nh; Vợ: Ngôn Thị Hồng Th; Con: Có 01 con sinh năm 2003; Tiền sự: 01, năm 2021 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số: 04/QĐ -TA ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, đến ngày 02/8/2022 đã chấp hành xong (Ngoài ra năm 2020 Ngh bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số: 93/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND thị trấn B, huyện Chợ Đồn). Tiền án: 01 (Một): Ngày 13/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xử phạt 07 năm tù, xử phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 52/2013/HSST. Đến ngày 31/3/2019, Ngh đã chấp hành xong bản án trở về địa phương và đến ngày 15/7/2024, Ngh được đình chỉ thi hành án khoản tiền phạt theo Quyết định số: 16/QĐ - CCTHADS của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn và chưa được xóa án tích (Ngoài ra Ngày 25/5/2011 Ngh bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 11/2011/HSST, đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chu Văn Ng – sinh năm 1977. Trú tại: Thôn N, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm có lý do (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Ông Lục Văn V – Cán bộ Đội THAHS&HTTP Công an huyện Chợ Đồn

+ Ông Đồng Văn Q – Chiến sĩ Đội THAHS&HTTP Công an huyện Chợ Đồn

+ Ông Chu Nông Q – Chiến sĩ Đội THAHS&HTTP Công an huyện Chợ Đồn

+ Ông Hà Nông B - Chiến sĩ Đội THAHS&HTTP Công an huyện Chợ Đồn.

Đều có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 35 phút ngày 19/6/2024, tại thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an xã L, huyện C phối hợp với Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ thì phát hiện, bắt quả tang Chu Văn H và Đặng Văn T cùng trú tại thôn K, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang có hành vi tàng trữ trái phép 0,16g (Không phải một sáu gam) chất ma túy heroine và ma túy tổng hợp. Đầu tranh khai thác nhanh, Chu Văn H và Đặng Văn T khai nhận: Nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang là do Tùng nhờ Chu Văn Ng, trú tại thôn N, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn mua hộ. Chu Văn Ng khai nhận: Gói ma túy trên, Ng mua của bị cáo Tô Thanh Ngh tại khu vực bên xe cũ huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Căn cứ lời khai Chu Văn Ng, hồi 16 giờ 00 phút ngày 19/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở và công trình phụ cận liên quan của Tô Thanh Ngh, tại Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình khám xét phát hiện, tạm giữ trên giường trong phòng ngủ của Tô Thanh Ngh những đồ vật, gồm: 01 (Một) túi nilon trên túi có nhiều dòng chữ in màu xanh, bên trong có chất dạng cục và bột màu trắng. Trích thử phát hiện nhanh, kết quả phản ứng màu tím, dương tính với chất ma túy loại Heroie; 01 (Một) túi nilon, miệng túi có viền màu đỏ bên trong có 11 (Mười một) viên nén màu đỏ. Trích thử phát hiện nhanh, kết quả phản ứng màu xanh, dương tính với chất ma túy tổng hợp; 01 (Một) ống nhựa màu trắng đỏ, được dán kín hai đầu bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng, trộn lẫn chất dạng cục và bột màu đỏ. Trích thử phát hiện nhanh, kết quả chất dạng cục, bột màu trắng phản ứng màu tím, dương tính với heroine; chất màu đỏ phản ứng màu xanh, dương tính với ma túy tổng hợp; 02 (Hai) ống nhựa màu đỏ trắng, dài 18,5 cm; 01 (Một) dao lam trên bề mặt có dòng chữ “CROMA”; 01 (Một) cân tiểu ly điện tử màu bạc, có nắp bằng nhựa trong suốt, có nhiều nút bấm đã qua sử dụng.

Tổ công tác đã tạm giữ, niêm phong túi nilon trên túi có nhiều dòng chữ in màu xanh, bên trong có chất dạng cục và bột màu trắng vào phong bì ký hiệu T1; túi nilon, miệng túi có viền màu đỏ bên trong có 11 (Mười một) viên nén màu đỏ vào phong bì ký hiệu T2; Ống nhựa màu trắng đỏ, được dán kín hai đầu bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng, trộn lẫn màu đỏ vào phong bì ký hiệu T3.

Tại Biên bản mở niêm phong, cân khối lượng hồi 19 giờ 10 phút ngày 19/6/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn xác định: Chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 có khối lượng 6,78g (Sáu phẩy bảy tám gam); 11 (Mười một) viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu T2 có khối lượng 1,06g (Một phẩy không sáu gam); Chất dạng cục và bột màu trắng trộn lẫn màu đỏ trong phong bì ký hiệu T3 có khối lượng là 0,16g (Không phẩy một sáu gam). Sau khi cân xác định khối lượng, chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 được niêm phong vào phong bì ký hiệu T4; 11 (Mười một) viên nén màu đỏ được niêm phong vào phong bì ký hiệu T5; Chất dạng cục và bột màu trắng, trộn lẫn chất cục và bột màu đỏ trong phong bì ký hiệu T3 được niêm phong vào phong bì ký hiệu T6 gửi đi giám định. 02 (Hai) túi nilon, 01 (Một) ống nhựa và 03 (Ba) phong bì ký hiệu T1, T2, T3 được niêm phong vào phong bì T7.

Tại kết luận giám định số: 221 ngày 25/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T4 gửi giám định là ma túy, loại heroine, có khối lượng 6,78 g (Sáu phẩy bảy tám gam); 11 (Mười một) viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu T5 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 1,06g (Một phẩy không sáu gam); Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu đỏ trong phong bì ký hiệu T6 gửi giám định là ma túy loại heroine và loại Methamphetamine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng 0,16g (Không phẩy một sáu gam). Sau giám định mẫu trong phong bì ký hiệu T4 còn lại 6,68g (Sáu phẩy sáu tám gam); T5 còn lại 1,01g (Một phẩy không một gam); T6 còn 0,13g (Không phẩy một ba gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu T141 hoàn trả lại cho cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Tô Thanh Ngh khai nhận: Ngh sử dụng chất ma túy từ năm 2006, loại ma túy Ngh sử dụng là heroine, hình thức sử dụng là tiêm chích. Khoảng 07 giờ ngày 15/6/2024, Ngh đi xe khách (Không nhớ biển kiểm soát) từ huyện Chợ Đồn đến huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 08 giờ cùng ngày thì đi đến và xuống xe tại khu vực ngã tư thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây, Ngh gặp một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ giống người nghiện, Ngh hỏi mua ma túy, người đàn ông đồng ý bán ma túy cho Ngh. Sau đó, Ngh đưa cho người đàn ông số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), người đàn ông đưa cho Ngh một gói ma túy loại heroine đựng trong túi nilon và một túi nilon có khoảng 15 (Mười lăm) viên ma túy tổng hợp màu đỏ. Sau khi mua được hai gói ma túy, Ngh tiếp tục đi xe khách quay về nhà. Trong khoảng thời gian từ ngày 15 đến ngày 19/6/2024, Ngh đã trích số ma túy heroine với số ma túy tổng hợp ra trộn lẫn với nhau sử dụng nhiều lần và chia ra một gói nhỏ đựng trong ống nhựa mang theo người để

sử dụng. Số ma túy heroine và 11 (Mười một) viên ma túy tổng hợp còn lại đựng trong túi nilon để ở trên giường trong phòng ngủ. Khoảng 17 giờ ngày 19/6/2024 Công an huyện Chợ Đồn tiến hành khám xét nhà, Ngh đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy cho Cơ quan Công an. Mục đích Ngh mua ma túy về là để sử dụng cho bản thân, không có mục đích nào khác và không được bán ma túy cho Chu Văn Ng.

Về vật chứng cơ quan điều tra tạm giữ trong vụ án gồm: 01(Một) phong bì niêm phong ký hiệu T7 bên trong chứa hai túi nilon, một ống nhựa và ba vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01(Một) phong bì ký hiệu T141 bên trong chứa 7,82g (Bảy phẩy tám hai gam) ma túy còn lại sau giám định và phong bì, bao gói cũ gửi giám định; 01 (Một) dao lam trên bề mặt có dòng chữ CROMA; hai ống nhựa màu trắng đỏ, chiều dài 18,5 cm và 01 (Một) cân tiểu ly điện tử màu bạc, có nắp bằng nhựa trong suốt và nhiều nút bấm đã qua sử dụng. Số vật chứng trên hiện đang tạm giữ và bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện Chợ Đồn.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT - VKSCĐ ngày 01 tháng 08 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Tô Thanh Ngh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a).....

g) Heroine,...Methamphetamine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam

.....

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này.

o) Tái phạm nguy hiểm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tô Thanh Ngh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm n, o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Thanh Ngh từ 7 năm đến 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (19/6/2024).

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì niêm phong ký hiệu T7 bên trong chứa hai túi nilon, một ống nhựa và ba vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01(Một) phong bì ký hiệu T141 bên trong chứa 7,82g (*Bảy phẩy tám hai gam*) ma túy còn lại sau giám định và phong bì, bao gói cũ gửi giám định; 01 (Một) dao lam trên bề mặt có dòng chữ CROMA; hai ống nhựa màu trắng đỏ, chiều dài 18,5 cm và 01 (Một) cân tiểu ly điện tử màu bạc, có nắp bằng nhựa trong suốt và nhiều nút bấm đã qua sử dụng.

Về án phí đề nghị: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chu Văn Ng vắng mặt, tại đơn xin xét xử vắng mặt Chu Văn Ng không có đề nghị gì và yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên bị cáo chịu trách nhiệm trước pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 19/6/2024, tại Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Tô Thanh Ngh, đã có hành vi tàng trữ trái phép ba gói ma túy, loại heroine và loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 8g (*Tám gam*) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Đội Cảnh sát điều

tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Đồn khám xét phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng, kết luận giám định đồng thời phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bị cáo nghiện chất ma túy do đó để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn thực hiện. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Tô Thanh Ngh có hành vi tàng trữ trái phép 8g (*Tám gam*) ma túy loại Heroine và loại Methamphetamine để sử dụng là đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Do trước đó tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2013/HSST ngày 13/12/2013, bị cáo Ngh bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 (Bảy) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*" theo điểm g khoản 1 Điều 48/BLHS năm 1999. Đến ngày 31/3/2019 Ngh mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và đến ngày 15/7/2024, Ngh mới được đình chỉ thi hành án khoản tiền phạt, đến nay chưa được xóa án tích. Nên lần phạm tội này của bị cáo Tô Thanh Ngh phải chịu thêm tình tiết định khung là "*Tái phạm nguy hiểm*" theo quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Đánh giá quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Cáo trạng số 30/CT – VKSCĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố đối với bị cáo Tô Thanh Ngh theo điểm n, o khoản 2 Điều 249/BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Tô Công Kh được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba do vậy bị cáo được hưởng thêm 01 (một) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Tiền sự: 01, năm 2021 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số: 04/QĐ-TA ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, đến ngày 02/8/2022 đã chấp hành xong (Ngoài ra năm 2020 Ngh bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND thị trấn B, huyện C). Tiền án. 01 (Một): Ngày 13/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48/BLHS xử phạt 07 năm tù, xử phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tại bản án số 52/2013/HSST. Đến ngày 31/3/2019, Ngh đã chấp hành xong bản án trở về địa phương và đến ngày 15/7/2024, Ngh được đình chỉ thi hành án khoản tiền phạt theo Quyết định số 16/QĐ-CCTHADS của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn và chưa được xóa án tích. (Ngoài ra Ngày 25/5/2011 Ngh bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số: 11/2011/HSST, đã được xóa án tích) – do đó xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy (Heroin, Methamphetamine) thu giữ của bị cáo Tô Thanh Ngh sau khi trích giám định còn lại 7,82g (*Bảy phẩy tám hai gam*) thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành - cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01(Một) phong bì niêm phong ký hiệu T7 bên trong chứa hai túi nilon, một ống nhựa và ba vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01(Một) phong bì ký hiệu T141 bên trong phong bì, bao gói cũ gửi giám định; 01 (Một) dao lam trên bề mặt có dòng chữ CROMA; hai ống nhựa màu trắng đỏ, chiều dài 18,5 cm – xác định đều là vật chứng không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) cân tiểu ly điện tử màu bạc, có nắp bằng nhựa trong suốt và nhiều nút bấm đã qua sử dụng – xác định chiếc cân này là của bị cáo sử dụng để cân ma túy, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Chu Văn Ng: Theo lời khai của Chu Văn Ng, gói ma túy Ng mua hộ T là do Ng mua của bị cáo Tô Thanh Ngh. Tuy nhiên quá trình điều tra, Ngh không thừa nhận được bán ma túy cho Ng, ngoài lời khai của Ng thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định Ngh đã bán ma túy cho Ng nên không có căn cứ để xử lý bị cáo Ngh về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tô Thanh Ngh, kết thúc điều tra, Ngh không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[10] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Chu Văn Ng, Chu Văn H và Đặng Văn T đã được khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra trong vụ án khác nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Tô Thanh Ngh phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

[2]. Về hình phạt: Căn cứ điểm n, o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tô Thanh Ngh 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 19/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì niêm phong ký hiệu T7 bên trong chứa hai túi nilon, một ống nhựa và ba vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01(Một) phong bì ký hiệu T141 bên trong chứa 7,82g (*Bảy phẩy tám hai gam*) ma túy còn lại sau giám định và phong bì, bao gói cũ gửi giám định; 01 (Một) dao lam trên bề mặt có dòng chữ CROMA; hai ống nhựa màu trắng đỏ, chiều dài 18,5 cm; 01 (Một) cân tiểu ly điện tử màu bạc, có nắp bằng nhựa trong suốt và nhiều nút bấm đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Tô Thanh Ngh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở tư pháp;
- VKSND H.Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- CCTHADS Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG NGỌC ANH

